

Số: 01/2023/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 01 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều, khoản của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 630/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật Đất đai năm 2013, Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi là Nghị định số 47/2014/NĐ-CP); Điều 3 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

**“Điều 7. Bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân**

Thực hiện theo quy định tại Điều 77 Luật Đất đai năm 2013, Điều 4 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP”.

3. Sửa đổi điểm đ khoản 2 Điều 25 như sau:

“đ) Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại khoản này có hơn 04 (bốn) nhân khẩu thì được hỗ trợ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho mỗi nhân khẩu tăng thêm; số nhân khẩu được hỗ trợ phải có đăng ký thường trú tại thửa đất ở bị thu hồi vào thời điểm Thông báo thu hồi đất”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 5 Điều 28 như sau:

“b) Mức hỗ trợ cho một hộ gia đình tại thị trấn thuộc các huyện và các phường thuộc thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà: 2.500.000 đồng/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

c) Mức hỗ trợ cho một hộ gia đình tại các phường thuộc thành phố Huế: 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng); tại các xã thuộc thành phố Huế: 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng)”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 29 như sau:

“2. Các trường hợp thuộc các khoản 2, 4 Điều 9; khoản 3 Điều 10 Quy định này được Nhà nước giao đất ở như sau:

a) Đối với các phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc các thị xã, các thị trấn thuộc huyện (trừ thị trấn Khe Tre thuộc huyện Nam Đông, thị trấn A Lưới thuộc huyện A Lưới): diện tích giao không quá 100 m<sup>2</sup>;

b) Đối với các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố Huế, thị trấn Khe Tre thuộc huyện Nam Đông, thị trấn A Lưới thuộc huyện A Lưới: diện tích giao không quá 200 m<sup>2</sup>;

Địa điểm tái định cư phải phù hợp khả năng chi trả của người được bố trí tái định cư”.

#### 6. Bổ sung Điều 17a:

### **“Điều 17a. Bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng**

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở khi Nhà nước thu hồi đất mà phần diện tích đất còn lại của thửa đất sau thu hồi không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng, nếu người sử dụng đất có đơn đề nghị thu hồi đất và được cơ quan chuyên môn theo thẩm quyền có văn bản xác định việc không thể tiếp tục sử dụng đất làm cơ sở để thu hồi đất thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thu hồi đất và thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật. Phần diện tích đất này được giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo quy định về quản lý đất công hiện hành.

2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này phải được thể hiện trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và được tính vào kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án đầu tư”.

7. Thay thế cụm từ “khoản 3 Điều 31” bằng cụm từ “khoản 2 Điều 31” tại khoản 2 Điều 25.

### **Điều 2. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân, công đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2023.
2. Đối với các công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất, có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày quyết định này có hiệu lực thì thực hiện theo phương án đã được phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TVTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Đài TRT, Báo TT Huế (đăng tin);
- Công báo tỉnh;
- VP: các PCVP và các CV, Công thông tin điện tử Thừa Thiên Huế;
- Lưu VT, ND, ĐC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quý Phương**